**TÒA ÁN NH DÂN QUẬN GÒ VẤP**
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: /2022/KDTM-ST
Ngày: 06/04/2022
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NH DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NH DÂN QUẬN GÒ VẤP-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần hội đồng xét xử gồm có:***

*Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa*: Bà Chu Thị Bình

*Các Hội thẩm Nh dân*:

Ông Phan Minh Thanh

Bà Lê Thị Chí

***- Thư ký phiên Tòa:*** Bà Dương Thị Thảo Nguyên - *Thư ký tòa án Nh dân quận Gò Vấp.*

***- Đại diện viện kiểm sát Nh dân quận Gò Vấp tham gia phiên Tòa***: Bà: Lê Duy Bảo Chinh – Kiểm sát viên.

Ngày 06/4/2022 tại phòng xử án của Tòa án Nh dân quận Gò Vấp Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 04/2021/TLST-KDTM ngày 14 tháng 01 năm 2021 về: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 139/2020/QĐXX-KD ngày 02 tháng 7 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 141/2021/QĐ-HPT ngày 21/7/2021; Do dịch bệnh Covid-19 Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện chỉ thị 16/CT-TT ngày 31/3/2020 bắt đầu từ ngày 09/7/2021 nên các đương sự vắng mặt hợp lệ, vụ án kéo dài tới nay xét xử lại theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2022/QĐXX-DS ngày 09 tháng 02 năm 2022. Quyết định hoãn phiên tòa số: 29/2022/QĐ-HPT ngày 14/3/2022 giữa các đương sự :

*Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần Xuất nhập khẩu Việt Nam; Địa chỉ: Số 72 đường Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Thanh T, sinh năm 1986 - Trưởng phòng KHDN Eximbank Cộng Hòa theo Giấy ủy quyền số 400/2020/EIBCH/UQ - KHDN ngày 23/12/2020 của Giám Đốc Chi nhánh. (Có mặt).

*Bị đơn*: Công ty cổ phần đầu tư thương mại Đại Phú Hào; Địa chỉ: Số A đường Phạm Văn Chiêu, phường 16, quận Gò Vấp (Vắng mặt)

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1964 (Có mặt)

2. Ông Kiều Văn Nh, sinh năm 1966 (Có mặt)

3. Kiều Thị Thanh Th , sinh năm 1995 (Vắng mặt)

4. Ông Kiều Trọng T, sinh năm 2006 (Vắng mặt)

5. Cháu Trần Hoàng Khánh Nh, sinh năm 2015 (Người đại diện hợp pháp của cháu Nh là bà Kiều Thị Thanh Th) (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ nơi ở: Số 5/18B ấp 4 xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 22/12/2020 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên Tòa đại diện nguyên đơn trình bày: Ngày 03/3/2019 Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank) – Chi nhánh Cộng Hòa ký hợp đồng tín dụng số LAV-190026001/1404 cho Công ty Cổ phần đầu tư Thương mại Đại Phú Hào vay số tiền 5.000.000.000 đồng (Năm tỷ đồng) để bổ sung vốn lưu động, thời hạn cấp hạn mức là 01 năm. Eximbank đã giải ngân và Công ty Cổ phần đầu tư Thương mại Đại Phú Hào đã nhận nợ theo các khế ước nhận nợ số 1404-LDS-200000463 ngày 11/3/2020 và 1404-LDS-200000486 ngày 13/3/2020. Lãi suất cho vay ngắn hạn 10.0%/năm theo từng phương án vay vốn tối đa không quá 12 tháng. Chu kỳ thay đổi lãi suất 3 tháng/lần. Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng Công ty Cổ phần đầu tư Thương mại Đại Phú Hào đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán và Chi nhánh Eximbank Cộng Hòa, yêu cầu Công ty Cổ phần đầu tư Thương mại Đại Phú Hào cùng bên bảo đảm tài sản đến làm việc, yêu cầu thanh toán nợ nhưng đến nay Công ty Cổ phần đầu tư Thương mại Đại Phú Hào và bên bảo đảm vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng. Căn cứ mục 15 của phụ lục hợp đồng tín dụng số LAV-190026001/1404 ngày 30/03/2019, Eximbank lựa chọn Tòa án Nh dân quận Gò Vấp giải quyết tranh chấp. Nay ngân hàng khởi kiện yêu cầu Công ty Cổ phần đầu tư Thương mại Đại Phú Hào trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, số nợ tạm tính đến ngày 06/4/2022 là: 5.830.094.989 đồng (Năm tỷ tám trăm ba mươi triệu không trăm chín mươi tư ngàn chín trăm tám mươi chín đồng) trong đó nợ gốc 4.900.000.000 đồng (Bốn tỷ chín trăm triệu đồng). Căn cứ mục 2.2 của phụ lục hợp đồng tín dụng số 1404-LAV-190026001 ngày 30/03/2019 các khoản nợ lãi gồm lãi trong hạn: 620.733.057 đồng. Lãi phạt quá hạn 272.301.370 đồng, lãi phạt chậm trả lãi 37.060.563 đồng. Tài sản đảm bảo là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa 73-1, tờ bản đồ số 51(TL 2004), tọa lạc tại số 5/18B Ấp 4, xã Đông Thạnh, Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. Số phát hành AC 156289, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền

sử dụng đất: H00591 do ủy ban Nh dân Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 10/02/2006 cho ông Kiều Văn Nh và Bà Nguyễn Thị S. Hợp đồng thế chấp tài sản số 39/EIBCH-KHDN/BLTS/2019 ngày 27/03/2019 được công chứng tại Trụ sở Phòng Công Chứng số 4, Thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ: 25/5 Hoàng Việt, phường 4, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, số công chứng 008946, Quyển số 3 TP/CC-SCC/HĐGD và đăng ký Giao dịch bảo đảm tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 27/03/2019. Ngân hàng yêu cầu tiếp tục tính lãi, tiền phạt do chậm trả lãi và phí phát sinh kể từ ngày 07/4/2022 cho đến khi Công ty Cổ phần đầu tư Thương mại Đại Phú Hào thanh toán xong nợ. Trường hợp Công ty Cổ phần đầu tư Thương mại Đại Phú Hào không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ, Eximbank yêu cầu cơ quan thi hành án phát mại tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, thửa 73-1, tờ bản đồ số 51(TL 2004), tọa lạc tại số 5/18B Ấp 4, xã Đông Thạnh, Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. Số phát hành AC156289, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất H00591 do Ủy ban Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 10/02/2006, để thu hồi nợ, khi phát mãi yêu cầu buộc những người ở trên tài sản phải dọn ra khỏi nhà.

Công ty Cổ phần đầu tư Thương mại Đại Phú Hào đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến Tòa để ghi lời khai, tham gia phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải nhưng người đại diện theo pháp luật của công ty vẫn không có mặt, do đó không ghi lời khai và không tiến hành phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải được.

Quan điểm của đại diện Viện kiệm sát phát biểu:

* Về tố tụng:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến thời điểm xét xử thấy rằng Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 trong quá trình giải quyết vụ án về thẩm quyền thụ lý vụ án, xác định đúng quan hệ tranh chấp, xác định tư cách pháp lý, và mối quan hệ của những người tham gia tố tụng cũng như thời hạn gửi các văn bản tố tụng, hồ sơ Viện kiểm sát nghiên cứu.

- Về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

- Về chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định tại các Điều 70, 71. Bị đơn chưa thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

* Về nội dung: Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về án phí: Đương sự phải chịu thoe quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

Về tố tụng:

[1] Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank) khởi kiện Công ty Cổ phần đầu tư Thương mại Đại Phú Hào về hợp đồng tín dụng. Căn cứ phiếu cung cấp thông tin đăng ký doanh nghiệp ngày 05/01/2021 của sở kế hoạch và đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh, Công ty Cổ phần đầu tư Thương mại Đại Phú Hào có địa chỉ trụ sở tại quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án Nh dân quận Gò Vấp theo quy định tại khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Bị đơn Công ty Cổ phần đầu tư Thương mại Đại Phú Hào đã được tòa án niên yết triệu tập hợp lệ đến Tòa để ghi lời khai, tham gia phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải nhưng người đại diện của Công ty Cổ phần đầu tư Thương mại Đại Phú Hào vẫn không có mặt tại Tòa, do đó Tòa án không ghi lời khai và không tiến hành phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải được.

[3] Tòa án đã triệu tập đến lần thứ hai nhưng phía Công ty Cổ phần đầu tư Thương mại Đại Phú Hào và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng với thủ tục được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

[4] Căn cứ lời trình bày của đại diện nguyên đơn, cùng hợp đồng tín dụng ngày 30/3/2019 và phụ lục hợp đồng Công ty Cổ phần đầu tư Thương mại Đại Phú Hào có ký với Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank) hợp đồng tín dụng số LAV-190026001-1404 cho Công ty Cổ phần đầu tư Thương mại Đại Phú Hào vay số tiền 5.000.000.000 đồng (Năm tỷ đồng) mục đích vay để bổ sung vốn lưu động, thời hạn cấp hạn mức là 01 năm. Eximbank giải ngân và Công ty Cổ phần đầu tư Thương mại Đại Phú Hào đã nhận nợ theo các khế ước nhận nợ số 200000463 ngày 11/3/2020 và 200000486 ngày 13/3/2020. Lãi suất cho

vay ngắn hạn 10.0%/năm theo từng phương án vay vốn tối đa không quá 12 tháng. Chu kỳ thay đổi lãi suất 3 tháng/lần. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thửa 73-1, TBĐ số 51(TL 2004), tọa lạc tại số 5/18B Ấp 4, xã Đông Thạnh, Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. Số phát hành: AC 156289. Số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất H00591 do UBND Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 10/02/2006 cho ông Kiều Văn Nh và Bà Nguyễn Thị S, theo hợp đồng thế chấp số 39/EIBCH-KHDN/BLTS/2019 ngày 27/03/2019 được công chứng tại Phòng Công Chứng số 4, Thành phố Hồ Chí Minh, số công chứng 008946, Quyển số 3 TP/CC-SCC/HĐGD và đăng ký Giao dịch bảo đảm ngày 27/03/2019 tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, ty Cổ phần đầu tư Thương mại Đại Phú Hào vi phạm nghĩa vụ thanh toán và Chi nhánh Eximbank Cộng Hòa, yêu cầu Công ty Cổ phần đầu tư Thương mại Đại Phú Hào cùng bên bảo đảm tài sản đến làm việc, yêu cầu thanh toán nợ nhưng đến nay Công ty Cổ phần đầu tư Thương mại Đại Phú Hào và bên bảo đảm vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng. Nay ngân hàng khởi kiện yêu cầu Công ty Cổ phần đầu tư Thương mại Đại Phú Hào trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật số nợ cả gốc và lãi tạm tính đến ngày 06/4/2022 là: 5.830.094.989 đồng (Năm tỷ tám trăm ba mươi triệu không trăm chín mươi tư ngàn chín trăm tám mươi chín đồng) trong đó nợ gốc 4.900.000.000 đồng (Bốn tỷ chín trăm triệu đồng), nợ lãi gồm lãi trong hạn: 620.733.057 đồng. Lãi phạt quá hạn 272.301.370 đồng, lãi phạt chậm trả lãi 37.060.563 đồng, yêu cầu tiếp tục tính lãi, tiền phạt do chậm trả lãi và phí phát sinh theo hợp đồng tín dụng kể từ ngày 07/4/2024 cho đến khi trả hết nợ. Căn cứ Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015, Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng, Căn cứ mục 2.2 của phụ lục hợp đồng tín dụng số LAV-190026001-1404 ngày 30/03/2019 Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu này của Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam có cơ sở, nên chấp nhận.

Đối với yêu cầu trường hợp Công ty Cổ phần đầu tư Thương mại Đại Phú Hào không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ, Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mại tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thửa 73-1, TBĐ số 51(TL 2004), tọa lạc tại số 5/18B Ấp 4, xã Đông Thạnh, Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. Số phát hành AC 156289. Số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất H00591 do Uỷ ban Nh dân Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 10/02/2006 cho ông Kiều Văn Nh và Bà Nguyễn Thị S, để thu hồi nợ, khi phát mãi buộc những người ở trên tài sản phải dọn ra khỏi nhà. Tại biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 07/4/2021 có ghi nhận phần khác so với giấy chứng nhận là mái tôn lợp xung quanh sân, nhà bếp phía sau xây năm 2009 được tận dụng

từ tường hàng rào bao quanh nhà. Tại phiên tòa ông Nh, bà S xác định các phần phát sinh ông, bà đều làm bằng tiền của mình trước khi thế chấp. Ngân hàng yêu cầu buộc Ông Kiều Văn Nh, bà Nguyễn Thị S, bà Kiều Thị Thanh Th, ông Kiều Trọng T, cháu Trần Hoàng Khánh Nh dọn ra khỏi nhà khi Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là phù hợp. Căn cứ Điều 2 của hợp đồng thế chấp số 39/EIBCH-KHDN/BLTS/2019 ngày 27/03/2019 được công chứng tại Phòng Công Chứng số 4, Thành phố Hồ Chí Minh, số công chứng 008946, Quyển số 3 TP/CC-SCC/HĐGD, Căn cứ Điều 299, khoản 6 Điều 320, khoản 1 Điều 325 Bộ luật dân sự năm 2015. Yêu cầu phát mãi tài sản của Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam có cơ sở, nên chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[6] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ.

Vì các lẽ trên:

## QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 299, khoản 6 Điều 320, khoản 1 Điều 325 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

- Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014);

- Luật án phí lệ phí 2015;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam đối với bị đơn là Công ty Cổ phần đầu tư Thương mại Đại Phú Hào.

Buộc Công ty Cổ phần đầu tư Thương mại Đại Phú Hào có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật số tiền tạm tính đến ngày 06/4/2022 là 5.830.094.989 đồng (Năm tỷ tám trăm ba mươi triệu không trăm chín mươi tư ngàn chín trăm tám mươi chín đồng) trong đó nợ gốc 4.900.000.000 đồng (Bốn tỷ chín

trăm triệu đồng), nợ lãi gồm lãi trong hạn: 620.733.057 đồng. Lãi phạt quá hạn 272.301.370 đồng, lãi phạt chậm trả lãi 37.060.563 đồng.

Trường hợp Công ty Cổ phần đầu tư Thương mại Đại Phú Hào không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ, Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam được quyền yêu cầu chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi T bộ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và T bộ tài sản khác gắn liền với đất của thửa đất số 73-1, tờ bản đồ số 51(TL 2004), tọa lạc tại số 5/18B Ấp 4, xã Đông Thạnh, Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, số phát hành AC 156289, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất H00591 do ủy ban Nh dân Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 10/02/2006 cho ông Kiều Văn Nh và Bà Nguyễn Thị S, để thu hồi nợ.

- Buộc ông Kiều Văn Nh, bà Nguyễn Thị S, bà Kiều Thị Thanh Th, ông Kiều Trọng T, cháu Trần Hoàng Khánh Nh phải dọn ra khỏi nhà khi Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ số 5/18B Ấp 4, xã Đông Thạnh, Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Sau khi Công ty Cổ phần đầu tư Thương mại Đại Phú Hào trả hết nợ, Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam có trách nhiệm trả lại T bộ giấy tờ đã nhận của tài sản thế chấp và yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền xoá đăng ký giao dịch bảo đảm tài sản thế chấp.

Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam được quyền tiếp tục tính lãi, tiền phạt do chậm trả lãi và phí phát sinh theo hợp đồng tín dụng và phụ lục hợp đồng tín dụng số LAV-190026001-1404 ngày 30/03/2019 đã ký kể từ ngày 07/4/2022 cho đến khi Công ty Cổ phần đầu tư Thương mại Đại Phú Hào trả hết nợ.

2. Về án phí: Công ty Cổ phần đầu tư Thương mại Đại Phú Hào phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 113.830.095 đồng.

Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 56.475.146 đồng theo biên lai số AA/2019/0027820 ngày 14/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp.

Thi hành án tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Đương sự có mặt tài phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tuyên án, bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt, niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***
- TAND TP.HCM;
- VKSNDTP.HCM;
- VKSNDQGV;
- CCTHADS QGV;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Chu Thị Bình**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Chu Thị Bình**